

Đối chiếu Hán Việt

汉越对照

Một trăm câu về phẩm chất
tốt đẹp truyền thống Trung Hoa

中華傳統美德壹百句


Phòng tham sự Quốc vụ viện


Viện nghiên cứu Văn sử Trung ương biên soạn

国务院参事室 中央文史研究馆 编

Lê Xảo Bình Vi Diễm Đan Phan Năng Mai dịch

黎巧萍 韦艳丹 潘能梅 译

 人民教育出版社

 GUANGXI NORMAL UNIVERSITY PRESS
广西师范大学出版社

Đối chiếu Hán Việt

汉 越 对 照

Một trăm câu về phẩm chất
tốt đẹp truyền thống Trung Hoa

中華傳統美德壹百句

Phòng tham sự Quốc vụ viện

Viện nghiên cứu Văn sử Trung ương biên soạn

国务院参事室 中央文史研究馆 编

Lê Xảo Bình Vi Diễm Đan Phan Năng Mai dịch

黎巧萍 韦艳丹 潘能梅 译

人民出版社

GUANGXI NORMAL UNIVERSITY PRESS
广西师范大学出版社

· 桂林 ·

图书在版编目(CIP)数据

中华传统美德壹百句: 汉越对照 / 国务院参事室,
中央文史研究馆编; 黎巧萍, 韦艳丹, 潘能梅译.
桂林: 广西师范大学出版社, 2015.7
ISBN 978-7-5495-7018-8

I. ①中… II. ①国…②中…③黎…④韦…⑤潘…
III. ①品德教育—中国—通俗读物—汉语、越南语
IV. ①D648-49

中国版本图书馆 CIP 数据核字 (2015) 第 162042 号

广西师范大学出版社出版发行

(广西桂林市中华路 22 号 邮政编码: 541001)
网址: <http://www.bbtpress.com>

出版人: 何林夏

全国新华书店经销

桂林广大印务有限责任公司印刷

(桂林市临桂县秧塘工业园西城大道北侧广西师范大学出版社集团
有限公司创意产业园 邮政编码: 541100)

开本: 880 mm × 1 240 mm 1/32

印张: 7.875 字数: 260 千字 图: 120 幅

2015 年 7 月第 1 版 2015 年 7 月第 1 次印刷

定价: 78.00 元

如发现印装质量问题, 影响阅读, 请与印刷厂联系调换。

前言

中华传统美德是中华民族在长期生产生活实践中形成和发展起来的，是中华优秀传统文化之精髓。它具有跨越时空的永恒魅力，对培育和弘扬社会主义核心价值观具有不可替代的作用。数千年来，中华民族形成了“修身、齐家、治国、平天下”的完整思想道德文化体系。而修身，即个人的道德修养和人格养成，则带有基础性和本源性。因此，弘扬中华传统美德，必须注重个人品德的养成，增强做中国人的骨气和底气。

本书精选了上自先秦下迄晚清，涵盖文、史、哲、政等多个领域的经典名句，按照自强、诚信、仁义、智勇、正气、孝慈、廉耻、礼敬、勤俭、中和十个修身德目分类。我们坚持古为今用的方针，针对社会主义精神文明建设的现实需求，取其精华，去其糟粕，力求简明扼要、易于传播，不囿于通常的学术分类和编纂体例。本书所选的 100 条经

典名句，邀请著名文史专家作注释和解读，请当代著名书法家以书法、篆刻等艺术形式予以表现，配以若干幅兼具思想性和艺术性的古典名画作插图。

中国共产党是中华传统美德的传承者和弘扬者。在新民主主义革命和社会主义建设时期，毛泽东等老一辈革命家和无数革命先烈与先进模范人物，在这方面均有许多思想深邃、脍炙人口的经典名言。它们同历代先贤的论述是一脉相承的，我们将陆续整理、选编出版。

国务院参事室 中央文史研究馆

2014年8月1日

Lời mở đầu

Phẩm chất tốt đẹp truyền thống Trung Hoa được hình thành và phát triển trong đời sống sản xuất thực tiễn lâu đời của dân tộc Trung Hoa, là tinh hoa của văn hóa truyền thống Trung Hoa. Phẩm chất tốt đẹp ấy đầy sức hấp dẫn vĩnh hằng xuyên suốt thời gian và không gian, đóng vai trò quan trọng không thể thay thế được trong việc trau dồi và phát huy giá trị quan hạt nhân xã hội chủ nghĩa. Mấy nghìn năm trở lại đây, dân tộc Trung Hoa đã hình thành hệ thống văn hóa đạo đức tư tưởng toàn vẹn “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”. Tu thân, tức là tu dưỡng đạo đức và sự hình thành nhân cách của cá nhân, nó mang tính cơ sở và tính nguyên bản. Chính vì vậy, phát huy phẩm chất tốt đẹp truyền thống Trung Hoa thì phải chú trọng trau dồi đạo đức cá nhân, tăng cường khí phách và sức mạnh của người Trung Hoa.

Cuốn sách này đã chọn lọc những câu danh ngôn kinh điển

từ nhiều lĩnh vực như văn học, sử học, triết học từ thời Tiên Tần đến thời cuối đời Thanh, phân loại thành mười chương bao gồm tự cường, thành tín, nhân nghĩa, trí dũng, chính khí, hiếu từ, liêm sỉ, lễ kính, cần kiệm và trung hòa. Chúng tôi giữ vững phương châm lấy xưa phục vụ nay, và để đáp ứng nhu cầu thực tế xây dựng nền văn minh tinh thần xã hội chủ nghĩa, loại bỏ cặn bã, hấp thụ tinh hoa, cố gắng chọn những câu khái quát ngắn gọn, dễ truyền bá, không bị hạn chế bởi phân loại học thuật và thể thức biên soạn thông thường. 100 câu danh ngôn kinh điển được chọn trong quyển sách này đã mời chuyên gia văn sử nổi tiếng chú thích và diễn giải, đồng thời cũng mời nhà thư pháp nổi tiếng đương đại thể hiện bằng các loại hình nghệ thuật như thư pháp và triện khắc, và lấy một số bức tranh cổ nổi tiếng mang tính tư tưởng và tính nghệ thuật làm tranh minh họa.

Đảng Cộng sản Trung Quốc đã kế thừa và phát huy phẩm chất tốt đẹp truyền thống Trung hoa. Trong thời kỳ cách mạng chủ nghĩa dân chủ mới và thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, các nhà cách mạng tiền bối như Mạo Trạch Đông và nhiều bậc tiên liệt cách mạng cũng như nhân vật điển hình tiên tiến đã để lại nhiều danh ngôn kinh điển có tư tưởng sâu sắc và luôn được người đời nhắc tới. Những câu danh ngôn ấy đã kế thừa quan điểm của các bậc tiên hiền qua các thời kỳ khác nhau, chúng tôi sẽ lần lượt chỉnh lý, tuyển chọn biên tập xuất bản.

Phòng tham sự Quốc vụ Viện
Viện nghiên cứu Văn sử Trung Ương
Ngày 1 tháng 8 năm 2014

学术顾问

饶宗颐 戴逸 汤一介 程毅中
傅璇琮 王蒙 袁行霈 杨福家
许嘉璐 刘梦溪 薛永年 冯骥才
刘大钧 陈祖武 赵德润 陈来
于丹

(以年龄为序)

Cố vấn học thuật

Nhiều Tông Di Đới Dật 汤一介 Trình Nghị Trung
Phó Triền Tông Vương Mông Viên Hành Bái Dương Phúc Gia
Hứa Gia Lộ Lưu Mộng Khê Tiết Vĩnh Niên Phùng Ký Tài
Lưu Đại Quân Trần Tô Vũ Triệu Đức Nhuận Trần Lai
Vu Đan

(Xếp theo thứ tự tuổi tác)

目 录

第一章 自强.....	001
第二章 诚信.....	023
第三章 仁义.....	045
第四章 智勇.....	073
第五章 正气.....	099
第六章 孝慈.....	121
第七章 廉耻.....	143
第八章 礼敬.....	165
第九章 勤俭.....	183
第十章 中和.....	201
附 录.....	221
后 记.....	235

Mục lục

Chương 1 Tự cường	001
Chương 2 Thành tín	023
Chương 3 Nhân nghĩa	045
Chương 4 Trí dũng	073
Chương 5 Chính khí	099
Chương 6 Hiếu từ	121
Chương 7 Liêm si	143
Chương 8 Lễ kính	165
Chương 9 Cần kiệm	183
Chương 10 Trung hòa	201
Phụ lục	221
Lời bạt	235

第一章

自强

Chương 1

Tự cường



韩天衡 篆刻

Hàn Thiên Hoành khắc triện

天行健君子以
自彊不息

摘自周易·乾·象

甲午之夏 進入高溫 上海市文史研究館館員 顧振樂 乙巳年百歲



顾振乐 书
Cổ Chân Lạc thư pháp

天行健^①，君子以^②自强不息^③。

(《周易·乾·象》)

【注释】

①天行健：乾卦象征天象，乾有刚健之义。②以：因此，像这样。

③自强不息：自我图强，永不止息。

【解读】

天象的运行刚健不息，君子应当效仿天象，奋发图强，永不停息。

Sự vận hành của hiện tượng thiên văn rất mạnh mẽ, người quân tử nên noi theo, phải phấn đấu vươn lên, cố gắng không ngừng.

(“Chu Dịch-Càn-Tượng”)

天降大任於斯人也必先苦其
心志勞其筋骨餓其體膚空乏
其身行拂亂其所為所以動心忍
性曾益其所不能

孟子語錄

甲子秋福州趙玉林書時年九十八



趙玉林 書
Triệu Ngọc Lâm thư pháp

天将降大任于斯^①人也，必先苦其心志，劳其筋骨，饿其体肤，空乏其身，行拂^②乱其所为，所以动心忍性，曾^③益其所不能。

(战国孟子语，《孟子·告子下》)

【注释】

①斯：这个。有些版本作“是”。 ②拂：违背、违逆。 ③曾(zēng)：同“增”，增加。

【解读】

上天要将重大的责任赋予这个人，必然让他心志困苦，筋骨劳累，身体饥饿，备受穷困，使他的志行受到磨炼；通过这些，激发他的意志，坚定他的品性，增加他原本不具备的才能。

Trời muốn giao việc lớn cho ai đó, ắt sẽ khiến cho họ phải khổ cực rèn tâm chí, mệt nhọc rèn gân cốt, đói khát rèn thể da, rèn luyện ý chí cho họ; thông qua những rèn luyện ấy để khích lệ ý chí của họ, kiên định phẩm chất của họ, tăng thêm những tài năng mà họ chưa có.

(Lời nói của Mạnh Tử thời Chiến Quốc, “Mạnh Tử-Cáo tử hạ”)

能勝強敵者先自勝者也



孙其峰 书
Tôn Kỳ Phong thư pháp

能胜强敌者，先自胜^①者也。

(战国商鞅语，《商君书·画策》)

【注释】

①自胜：战胜自己的私心。

【解读】

能够战胜强敌的人，自己先克服私心。

Người muốn thắng kẻ thù mạnh, trước tiên phải khắc phục lòng ích kỷ.

(Lời nói của Thương Ương thời Chiến Quốc, “Thương quân thư-Họa sách”)